

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Hoa Kỳ tiếp tục xác định Việt Nam không thao túng tiền tệ
- Top 10 ngân hàng về tỷ lệ CASA
- Tỷ giá trung tâm xuống dưới 24.000 đồng, mức thấp nhất gần hai tháng

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Thủ tướng nói gì về 5 chỉ tiêu vĩ mô khó đạt kế hoạch đề ra?
- Hai yếu tố hỗ trợ giúp tăng trưởng GDP Q.IV có thể đạt 7%

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Khi nào FED, ECB và BoE giảm lãi suất?
- IMF: ECB cần giữ lãi suất trên ngưỡng 4% để “hóa giải” lạm phát

Bảng chỉ số

(Thứ Năm, ngày 09/11/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,113.43	↑	3.07%
HNX - INDEX	227.03	↑	4.00%
DOWN JONES INDUS	34,112.27	↓	-0.12%
EURO STOXX 50 PR	4,178.49	↑	0.60%
CSI 300 INDEX	3,611.07	↓	-0.24%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	70.300	↑	0.57%
Quốc tế (USD/Oz)	1,949.8	↓	-0.96%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.002	↑	0.07%
DXY	105.59	↑	0.05%
EUR/USD	1.0704	↑	0.07%
USD/JPY	150.89	↑	0.33%
USD/CNY	7.2761	↓	-0.05%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	75.61	↓	-1.32%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0.01%, xuống mốc 105.53. Đồng USD ổn định trong phiên giao dịch vừa qua, sau đợt bán tháo mạnh vào tuần trước do niềm tin ngày càng tăng rằng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã kết thúc chu kỳ tăng lãi suất.



- Đồng EUR tăng 0.02%, đạt mức 1.0702 USD. Đồng tiền chung này đã quay đầu giảm sau khi dữ liệu cho thấy doanh số bán lẻ trong tháng 9 đã giảm 0.3% so với tháng trước.



- Giá vàng thế giới giảm 19.3 USD xuống 1,949.4 USD/ounce. Thị trường vàng đã chứng kiến phiên giảm thứ 3 liên tiếp khi nhà đầu tư tìm kiếm những tín hiệu mới về lập trường lãi suất của FED. Vàng là tài sản rất nhạy cảm với lãi suất ngày càng tăng của Mỹ vì chúng làm tăng chi phí cơ hội của việc nắm giữ tài sản không mang lãi suất như vàng.

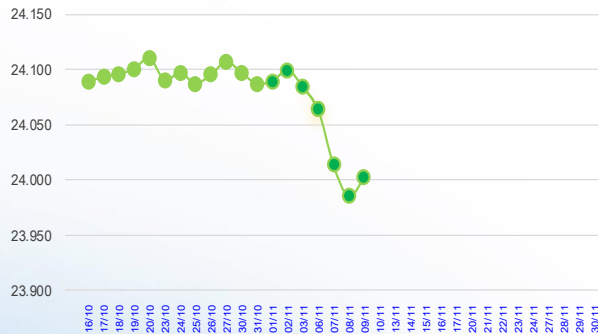


- Giá dầu thô của Mỹ WTI giảm 2.64% xuống còn 75.333 USD/thùng. Giá dầu giảm xuống mức thấp nhất trong hơn 3 tháng trước nỗi lo về nhu cầu ngày càng suy yếu tại Mỹ và Trung Quốc. Một thông tin khác cũng gây áp lực lên thị trường là dự trữ dầu thô của Mỹ tăng gần 12 triệu thùng trong tuần trước, các nguồn tin thị trường cho biết vào cuối ngày thứ Ba, trích dẫn số liệu từ Viện Xăng dầu Mỹ (API).

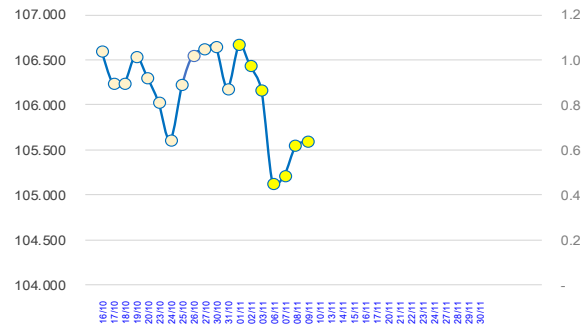
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



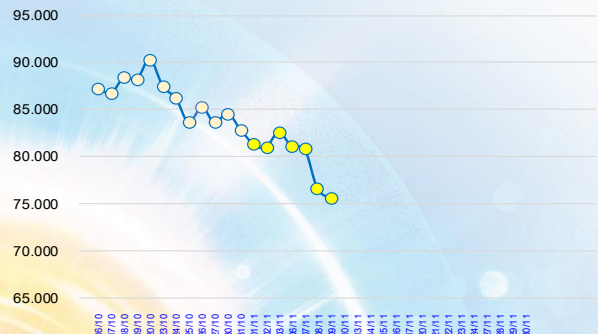
Tỷ giá trung tâm - Tháng 11/2023



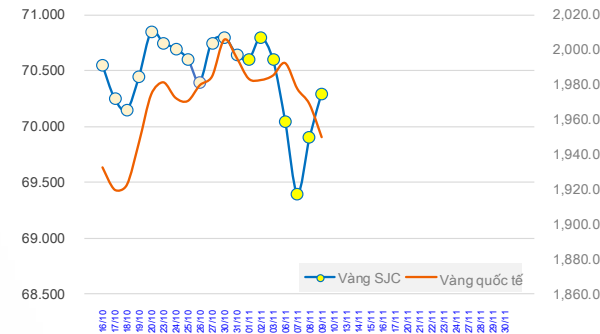
Chỉ số DXY - Tháng 11/2023



Giá dầu thô - Tháng 11/2023



Giá vàng - Tháng 11/2023



Hoa Kỳ tiếp tục xác định Việt Nam không thao túng tiền tệ

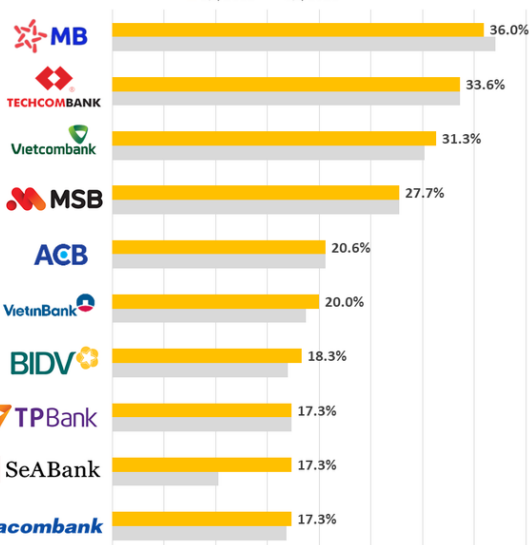


Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết, ngày 7/11, Bộ Tài chính Hoa Kỳ (BTC Hoa Kỳ) ban hành Báo cáo về “Chính sách kinh tế (KT) vĩ mô và ngoại hối của các đối tác thương mại lớn của Hoa Kỳ”, tiếp tục xác định Việt Nam (VN) không thao túng tiền tệ, đồng thời đưa ra nhận xét tích cực đối với kết quả điều hành chính sách tiền tệ (CSTT), tỷ giá của VN. Tại Báo cáo kỳ này, BTC Hoa Kỳ đưa 06 nền KT vào Danh sách giám sát, bao gồm: Trung Quốc, Đức, Malaysia, Singapore, Đài Loan và VN. Trong đó, VN vượt ngưỡng 2 tiêu chí là thặng dư thương mại song phương hàng hóa và dịch vụ với Hoa Kỳ (đạt 105 tỷ USD, vượt ngưỡng 15 tỷ USD) và thặng dư cán cân vãng lai (đạt 19 tỷ USD, #4,7% GDP, vượt ngưỡng 3% GDP). Theo NHNN, trong thời gian qua, tại các cuộc làm việc song phương, BTC Hoa Kỳ đã đánh giá cao công tác điều hành CSTT và tỷ giá của VN do đã thể hiện sự nghiêm túc của VN trong việc giải quyết các quan ngại của phía Hoa Kỳ và duy trì được sự ổn định thị trường tài chính, tiền tệ, KT vĩ mô trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức. Trên cơ sở quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện giữa hai nước, NHNN sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành để duy trì hợp tác chặt chẽ và thiết lập các kênh trao đổi thường xuyên, có hiệu quả với BTC Hoa Kỳ; qua đó, tăng cường hiểu biết, thúc đẩy hợp tác, chia sẻ thông tin và kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh mà 2 bên cùng quan tâm.

Top 10 ngân hàng về tỷ lệ CASA

TOP 10 NGÂN HÀNG CÓ TỶ LỆ CASA CAO NHẤT

■ Q3/2023 ■ Q2/2023

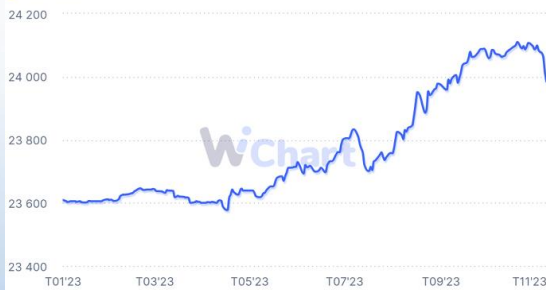


Tại ngày 30/9, Top 10 ngân hàng (NH) có tỷ lệ CASA cao nhất lần lượt là MB, Techcombank, Vietcombank, MSB, ACB, VietinBank, BIDV, TPBank, SeABank và Sacombank. Trong đó, MB tiếp tục dẫn đầu các NH khi ghi nhận tỷ lệ CASA cuối Q.III đạt 36%. Mặc dù, đứng đầu nhưng tỷ lệ CASA của MB đang có dấu hiệu đi xuống, ↓1,1% sv cuối Q.II và ↓4,7% sv đầu năm. Trên thực tế, không riêng MB mà nhiều NH khác cũng chứng kiến tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn bị sụt giảm trong 2023. Tỷ lệ CASA tại Techcombank đã ↓3,3% trong nửa đầu năm xuống mức 33,6% và duy trì đi ngang trong Q.III. Mặc dù, có chuyển biến tích cực hơn từ Q.II nhưng tỷ lệ CASA của Techcombank còn rất xa mới trở lại được mức kỷ lục 50% mà Techcombank từng đạt được. Vietcombank đứng thứ 3 về tỷ lệ CASA, đạt 31,3% vào cuối tháng 9. Vietcombank vẫn là NH có số dư tiền gửi không kỳ hạn lớn nhất trong hệ thống đạt hơn 397.000 tỷ đồng. MSB đứng thứ 4 trong bảng xếp hạng với tỷ lệ CASA đạt 27,7% vào cuối Q.III. ứng thứ 5 là ACB với tỷ lệ CASA đạt 20,6%, đi ngang sv Q.II và ↓1,7% sv hồi đầu năm. Đáng chú ý, 3 NH cuối cùng trong Top 10 CASA cùng ghi nhận tỷ lệ này ở mức 17,3% là TPBank, SeABank, Sacombank. Trong đó, SeABank gây ấn tượng khi cải thiện tỷ lệ CASA từ mức 10% lên 17,3% chỉ trong 3 tháng.

Tỷ giá trung tâm xuống dưới 24.000 VND, mức thấp nhất gần hai tháng

Tỷ giá trung tâm từ đầu năm 2023 đến 8/11

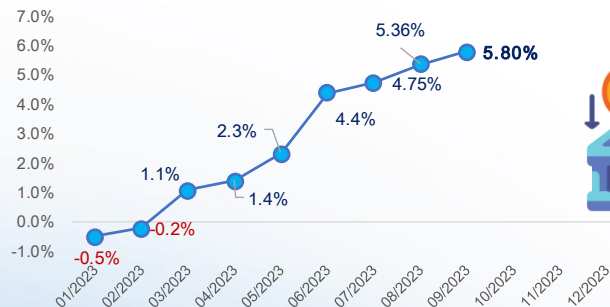
Đvt: đồng



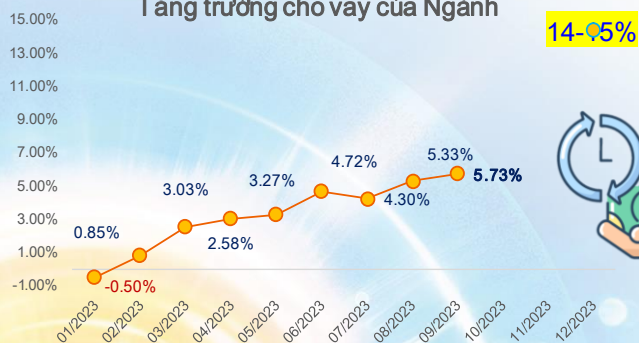
Trong phiên giao dịch ngày 8/11, NHNN đã đưa tỷ giá trung tâm từ 24.014 VND/USD xuống 23.985 VND/USD, ↓29 VND sv ngày 7/11. Như vậy, đây là phiên giao dịch đầu tiên trong gần 2 tháng qua mà tỷ giá trung tâm được neo dưới ngưỡng 24.000 VND. Kể từ đầu năm đến nay, tỷ giá trung tâm ↑379 VND, #1,6%. Sau đợt điều chỉnh ngày 8/11, áp dụng biên độ 5%, phạm vi mua - bán mà ngân hàng thương mại (NHTM) được phép giao dịch là từ 22.786-25.184 VND/USD. Ngoài ra, tại Sở Giao dịch NHNN, giá bán USD cũng đã được điều chỉnh ↓30 VND, xuống 25.134 VND/USD... Khi DXY có dấu hiệu hạ nhiệt, NHNN đã liên tục điều chỉnh tỷ giá trung tâm. Tại các NHTM, tỷ giá USD hạ nhiệt nhanh. Phiên 8/11, tỷ giá mua vào - bán ra đã hạ xuống 24.140 VND/USD và 24.510 VND/USD, ↓#240 VND cả 2 chiều. BIDV Treasury đánh giá, các diễn biến gần đây có phần tương đồng với giai đoạn cuối năm trước khi tỷ giá trong nước đã giảm mạnh trở lại sau những nhịp tăng trong nhiều tháng trước đó, với khởi phát đến từ môi trường quốc tế giúp hạ nhiệt tâm lý trên thị trường. Tuy nhiên, những bối cảnh trong 2023 chưa hẳn đã thuận lợi như 2022 khi điều kiện KT trong nước và toàn cầu còn chứa nhiều ẩn số vừa chưa quá thuận lợi. Do đó, tỷ giá khó có đợt giảm mạnh lên tới gần 1.000 điểm như giai đoạn cuối năm trước mà có thể sẽ tăng trong phần còn lại của tháng 11

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

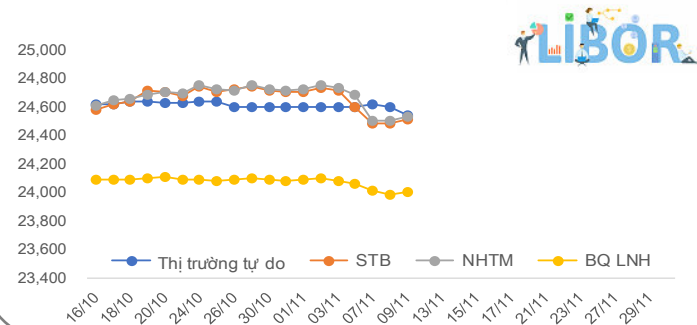
Tăng trưởng huy động của Ngành



Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 11/2023



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



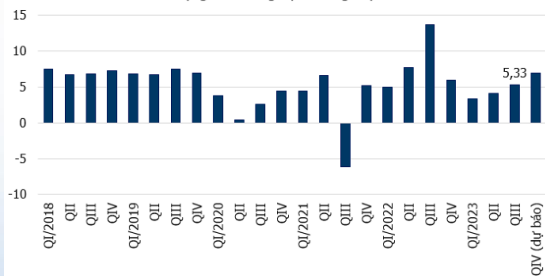
Thủ tướng nói gì về 5 chỉ tiêu vĩ mô khó đạt kế hoạch đề ra?



Ngày 8/11, Thủ tướng đã báo cáo Quốc hội về 5 chỉ tiêu được dự báo không đạt kế hoạch đề ra trong 2023 gồm: Tăng trưởng GDP; GDP bình quân (BQ) đầu người; Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP; Tốc độ tăng năng suất lao động (LĐ) xã hội (XH) và tỷ trọng LĐ nông nghiệp trong tổng LĐ XH. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến Tốc độ tăng GDP dự kiến không đạt kế hoạch đề ra là do tác động, ảnh hưởng nặng nề từ bên ngoài và hạn chế, bất cập từ bên trong. “SXKD gặp nhiều khó khăn, trong khi nước ta là nước đang phát triển, nền KT đang trong quá trình chuyển đổi, xuất phát điểm thấp, quy mô còn khiêm tốn, độ mở lớn, sức chống chịu và khả năng cạnh tranh còn hạn chế”. Đặc biệt, tốc độ tăng trưởng GDP không đạt mục tiêu là 1 yếu tố quan trọng dẫn đến chỉ tiêu khác như GDP BQ đầu người, tốc độ tăng năng suất LĐ XH không đạt mục tiêu. Với lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo chịu ảnh hưởng nặng nề từ thị trường quốc tế, 10 tháng chỉ đạt $\uparrow 0,5\%$, dẫn đến chỉ tiêu tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP thấp hơn mục tiêu. Bên cạnh đó, áp lực cắt giảm việc làm do SXKD khó khăn tạo ra sự chuyển dịch LĐ sang nông nghiệp, dẫn đến tỷ lệ LĐ nông nghiệp trong tổng LĐ có việc làm $\#26,9\%$, khó đạt mục tiêu là $26,2\%$... Để đẩy mạnh việc thực hiện các mục tiêu này, trong thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp như: Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy các động lực tăng trưởng, tập trung phát triển mạnh thị trường trong nước; mở rộng xuất khẩu; Đẩy mạnh hơn nữa giải ngân vốn đầu tư công, đồng thời tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư XH, đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài.

Hai yếu tố hỗ trợ giúp tăng trưởng GDP Q.IV có thể đạt 7%

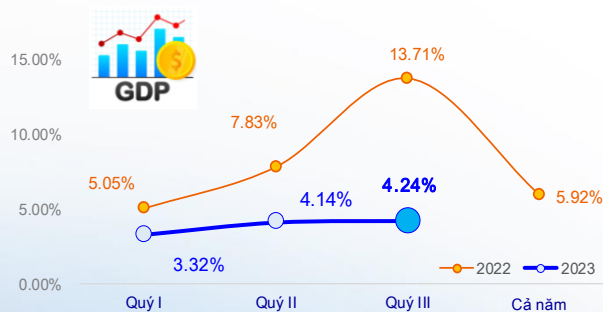
Tăng trưởng GDP theo quý (% so với cùng kỳ)
(Nguồn: Tổng cục Thống kê)



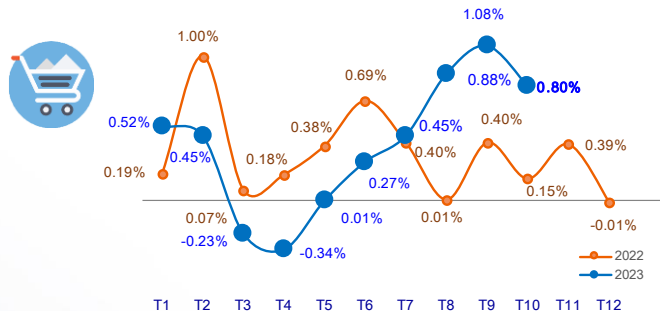
Trong báo cáo vừa công bố, VDSC dự báo tăng trưởng GDP Q.IV sẽ đạt #7% sv cùng kỳ. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp cuối năm cải thiện sv các quý trước và được hỗ trợ bởi mức nền thấp của cùng kỳ (trong Q.IV/2022, tăng trưởng của ngành công nghiệp chế biến chế tạo chỉ đạt 3,0%, thấp hơn mức $\uparrow 5,6\%$ ghi nhận tại thời điểm Q.III/2023). Ngoài ra, đầu tư công tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng, tính chung 10 tháng đầu năm, đầu tư phát triển ước đạt 401.900 tỷ đồng. Giải ngân vốn đầu tư công được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng tốc hơn trong 2 tháng cuối năm 2023. Tuy nhiên, tăng trưởng lĩnh vực dịch vụ dự kiến tiếp tục giảm trong Q.IV bao gồm tốc độ tăng chậm lại của lĩnh vực bán lẻ hàng hoá và dịch vụ, hoạt động tài chính, NH và thị trường bất động sản chưa phục hồi. Về mục tiêu tăng trưởng 2024 $\uparrow 6-6,5\%$, đây là mục tiêu phù hợp bởi lĩnh vực sản xuất, đặc biệt là xuất khẩu tiếp tục phục hồi ở mức vừa phải. Bên cạnh đó, chi đầu tư công dự kiến tăng thêm 13% sv kế hoạch ngân sách trình Quốc hội 2022 và tăng thêm 19% sv dự toán 2023, chưa kể phần vốn của chương trình phục hồi và phát triển KT chưa giải ngân hết được kéo dài thời gian thực hiện sang 2024.. Hơn nữa, niềm tin kinh doanh và niềm tin tiêu dùng phục hồi khi mặt bằng LS giảm kéo theo sự phục hồi hoạt động KT trong nước tích cực hơn 2023. Về lạm phát, 2024, mục tiêu lạm phát dự kiến là 4-4,5%. Trong kịch bản cơ sở, VDSC đánh giá mục tiêu của Chính phủ đối với lạm phát 2024 là tương đối thận trọng, lạm phát dự báo 2024 có thể thấp hơn sv mục tiêu, chỉ ở mức 3,5-3,8%.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

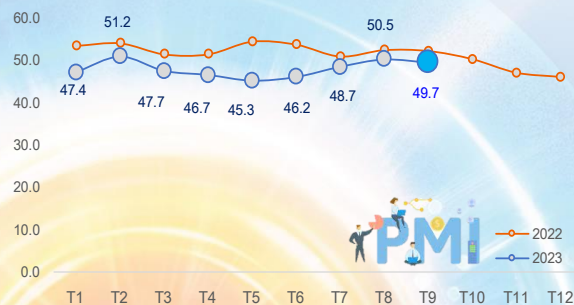
GDP năm 2022 - 2023



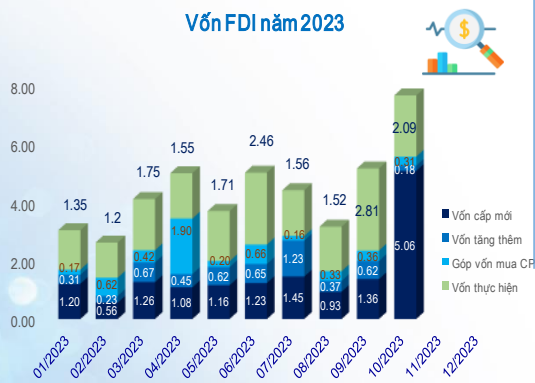
CPI năm 2022-2023



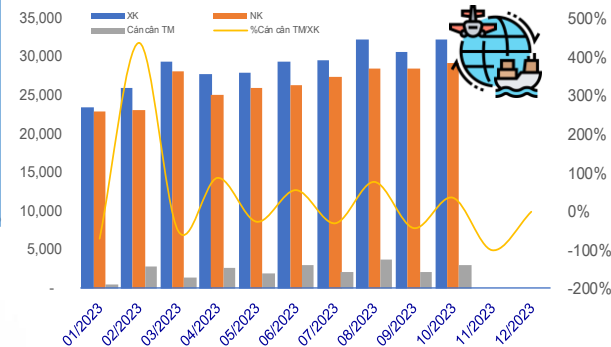
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Khi nào FED, ECB và BoE giảm lãi suất?



Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED), Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) và Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) đã nâng mạnh LS trong 18 tháng qua nhằm ghìm cương lạm phát. Ngày 1/11, FED tiếp tục giữ nguyên LS ở mức 5,25-5,5% sau 11 đợt nâng LS liên tiếp. Chủ tịch FED nhấn mạnh công cuộc chống lạm phát vẫn chưa kết thúc. Tuy vậy, CPI đã hạ nhiệt đáng kể xuống 3,7% trong tháng 9/2023, thấp hơn nhiều so với mức đỉnh 9,1% được xác lập vào tháng 6/2022. Dù chủ tịch FED vẫn để ngỏ khả năng tiếp tục nâng LS nhưng thị trường nhìn nhận giọng điệu của ông đã chuyển sang “bồ câu”. Theo CME Group, các trader dự báo, FED sẽ bắt đầu ↓25 bps vào tháng 5/2024. Cả năm 2024, FED có thể ↓100 bps. Ngày 7/11, các trader tăng xác suất FED nâng LS vào tháng 12/2023 lên 16%, tăng từ mức 11% trong ngày 3/11... Tháng 10, ECB đã giữ nguyên LS sau 10 lần tăng liên tiếp. LS chuẩn của ECB đang ở mức kỷ lục 4%. Lạm phát Eurozone giảm xuống 2,9% trong tháng 10, mức thấp nhất 2 năm, lạm phát lõi cũng hạ nhiệt. Thị trường dự báo ECB sẽ ↓100 bps cho tới tháng 12/2024 và đợt giảm đầu tiên được kỳ vọng diễn ra vào tháng 4/2024 trong bối cảnh nền KT khu vực này đang suy yếu... Ngày 02/11, BoE giữ nguyên LS lần thứ 2 liên tiếp ở mức 5,25% sau 14 lần nâng LS liên tiếp trước đó. Tuy nhiên, biên bản họp tháng 11 của BoE nhấn mạnh họ kỳ vọng LS có thể cao hơn trong thời gian dài hơn, khi CPI duy trì ở mức 6,7% trong tháng 9/2023. Bất chấp nhận định từ BoE, thị trường dự báo BoE sẽ ↓60% cho tới tháng 12/2024, với đợt giảm đầu tiên được kỳ vọng diễn ra vào nửa cuối năm 2024.

IMF: ECB cần giữ lãi suất trên ngưỡng 4% để “hóa giải” lạm phát



Ngày 8/11, IMF nhận định đà tăng trưởng tiền lương nhanh chóng ở Eurozone có thể thúc đẩy lạm phát tiếp tục tăng cao. Do đó, ECB nên giữ LS ở quanh các mức cao kỷ lục trong năm tới để “xoa dịu” áp lực về giá cả. Vào tháng 10, ECB đã phá vỡ chuỗi 10 lần tăng LS liên tiếp. Điều này khiến thị trường kỳ vọng rằng động thái tiếp theo của ECB có thể sẽ là giảm LS ngay trong tháng 4 tới. Theo dự đoán, tổng mức giảm tính đến cuối 2024 có thể lên tới 90 bps. Tuy nhiên, không phải tất cả các chuyên gia đều đồng ý với điều này. Người đứng đầu Bộ phận châu Âu của IMF lập luận rằng, LS tiền gửi của ECB sẽ ở quanh mức cao kỷ lục 4% trong suốt 2023. “CSTT cần được thắt chặt 1 cách thích hợp và cần được tiếp tục duy trì như vậy vào 2024”. ECB không nên cắt giảm LS quá sớm vì điều đó sẽ khiến tổ chức này phải thực hiện thắt chặt chính sách 1 cách tốn kém hơn sau này. Lạm phát đã tăng vọt lên vượt ngưỡng 10% từ 1 năm trước nhưng sau đó giảm dần. Mặc dù, IMF tự tin rằng, họ có thể đưa lạm phát về ngưỡng mục tiêu vào 2025 nhưng những diễn biến thắt chặt trên thị trường lao động có thể đẩy thời điểm này lùi về 2026. Theo IMF, tăng trưởng tiền lương thực tế sẽ làm tăng áp lực về giá cả. Rủi ro lạm phát dai dẳng vẫn lớn, và theo những giả định bất lợi, điều này có thể trì hoãn việc ECB đạt mục tiêu lạm phát đến 2026. Xung đột tại Dải Gaza đã “thổi bùng” giá năng lượng toàn cầu. Đây là yếu tố đẩy rủi ro về giá lên cao hơn.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,4%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/top-10-ngan-hang-ve-ty-le-casa-thu-hang-cua-mot-nha-bang-nhay-vot-so-du-tien-gui-khong-ky-han-tang-gap-doi-chi-trong-3-thang-188231107171124395.chn>
<https://vietnambiz.vn/ty-gia-trung-tam-xuong-duoi-24000-dong-muc-thap-nhat-gan-hai-thang-202311810624573.htm>
<https://cafef.vn/hoa-ky-tiep-tuc-xac-dinh-viet-nam-khong-thao-tung-tien-te-188231108115151761.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/thu-tuong-noi-gi-ve-5-chi-tieu-vi-mo-kho-dat-ke-hoach-de-ra-202311812125853.htm>
<https://vietnambiz.vn/hai-yeu-to-ho-tro-giup-tang-truong-gdp-quy-iv-co-the-dat-7-2023118164647605.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietstock.vn/2023/11/khi-nao-fed-ecb-va-boe-giam-lai-suat-775-1121291.htm>
<https://vietstock.vn/2023/11/imf-ecb-can-giu-lai-suat-tren-nguon-4-de-hoa-giai-lam-phat-772-1121367.htm>